TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỆ THUỶ** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 65/2019/QĐST-HNGĐ	*Lệ Thuỷ, ngày 08 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 126/2019/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2019 giữa: Nguyên đơn anh Nguyễn Hữu B, địa chỉ: Số nhà 168, đường T, tổ 10, khu phố 5, thị trấn V, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận và bị đơn chị Trần Thị Q, địa chỉ: Đội 4, thôn X, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và các Điều 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Hữu B và chị Trần Thị Q.

2. Công nhận thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về con chung: Giao con Nguyễn Thị Mỹ H, sinh ngày 28/9/2011 cho chị Trần Thị Q trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh B cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng, kể từ tháng 7/2019 cho đến khi con tròn 18 tuổi. Anh B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

b) Về tài sản chung: Không có.

c) Về án phí: Anh Nguyễn Hữu B và chị Trần Thị Q thoả thuận giao anh B chịu 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn và 150.000 đồng án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh B đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thuỷ, tỉnh Quảng Bình theo biên lai số 0005766 ngày 10/6/2019. Anh B đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự ;
- VKSND h. Lệ Thuỷ;
- Chi cục THADS h. Lệ Thuỷ;
- UBND thị trấn V, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận(để biết)
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Lưu HS;
- Lưu VP;

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trương Thị Nhàn